**ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TỈNH GIA LAI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số : 14/2007/CT-UBND*Pleiku, ngày 19 tháng 7 năm 2007*

**CHỈ THỊ**

**Về việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác**

**quản lý hành chính Nhà nước phục vụ cải cách hành chính.**

 Trong những năm qua. tỉnh ta đã có nhiều dự án, chương trình để đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong công tác quản lý hành chính Nhà nước.

 Đề án "Tin học hoá quản lý hành chính nhà nước" (đề án 112) cùng các chương trình khác của các đơn vị, địa phương đã đầu tư một phần các trang thiết bị CNTT; cài đặt các phần mềm dùng chung; đào tạo tin học cho cán bộ, công chức của tỉnh nhằm tăng cường khả năng ứng dụng CNTT trong công tác chuyên môn. Tuy vậy hiệu quả mang lại thấp, tiên độ phát triển chậm, khả năng ứng dụng CNTT cho công việc hàng ngày của cán bộ, công chức, còn kém; nhận thức về ứng dụng CNTT trong hoạt động lãnh đạo quản lý điều hành của bộ máy quản lý Nhà nước chưa cao; cơ sở hạ tầng, nguồn nhân lực cũng như khả năng ứng dụng CNTT của tỉnh ta còn quá thấp so với mặt bằng chung của cả nước, chưa đáp ứng được yêu cầu quản lý nhà nước trong giai đoạn công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập kinh tế quốc tế.

 Nhằm tăng cường ứng dụng CNTT trong hoạt động quản lý nhà nước phục vụ cải cách hành chính; khắc phục sự yếu kém, trì trệ trong công tác quản lý; rút ngắn thời gian xử lý công việc; cải thiện phong cách: hiệu quả phục vụ của cơ quan quản lý nhà nước: tạo môi trường làm việc minh bạch, thông thoáng: dân chủ và hiện đại; thực hiện tốt chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 về "Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước". Uỷ ban nhân dân tỉnh chỉ thị:

 1. Ban chỉ đạo CNTT của tỉnh tham mưu giúp Uỷ ban nhân dân tỉnh chỉ đạo: đôn đốc, hướng dẫn, điều phối, kiểm tra việc triển khai thực hiện các chương trình kế hoạch, dự án tổng thể CNTT trong cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và chiến lược công nghệ thông tin quốc gia.

 2. Ban chỉ đạo cải cách hành chính của tỉnh chỉ đạo các đơn vị, địa phương đưa việc ứng dụng CNTT thành một nội dung trong đề án cải cách hành chính của đơn vị địa phương mình.

 3. Các Sở, Ban, Ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

 - Tăng cường ứng dụng CNTT trong các dịch vụ hành chính công, phục vụ giao dịch giữa các cơ quan nhà nước với công dân. Tăng cường việc sử dụng văn bản điện tử, từng bước thay thế văn bản giấy trong quản lý điều hành và trao đổi thông tin trong nội bộ cơ quan và với cơ quan, cá nhân khác. Từng bước mẫu hóa các loại văn bản hành chính, các hồ sơ liên quan đến dịch vụ hành chính công. Đồng thời phải thực hiện nghiêm túc các quy định về lưu trữ hồ sơ, văn bản điện tử, an toàn dữ liệu; quy định về bảo mật thông tin, về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trên môi trường mạng.

 - Có biện pháp triển khai rộng các điểm truy cập Internet tại đơn vị, địa phương. Đẩy mạnh ứng dụng trên Internet để công khai, minh bạch các quy định, thủ tục hành chính, hồ sơ, các thông tin thuộc ngành, địa phương mình quản lý trên môi trường mạng theo quy định của pháp luật. Tập trung vào các việc tạo thuận lợi cho tổ chức, doanh nghiệp, công dân trong các giao dịch và trong khiếu nại, tố cáo, đề xuất ý kiến, nguyện vọng, trao đổi với chính quyền các cấp.

 - Chỉ định một đơn vị trực thuộc làm nhiệm vụ tham mưu, theo dõi về CNTT để tổ chức triển khai các ứng dụng CNTT tại địa phương mình; có cán bộ chuyên trách về CNTT. Khuyến khích có chế độ ưu đãi cho cán bộ làm công tác CNTT.

- Chỉ đạo các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp thuộc quyền quản lý ưu tiên bố trí kinh phí đầu tư về CNTT, tăng cường việc đầu tư xây dựng: khai thác, duy trì và nâng cấp cơ sở hạ tầng thông tin của cơ quan mình theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quy định. Đảm bảo tính hoạt động hiệu quả, thường xuyên, an toàn dữ liệu và hạ tầng kỹ thuật.

 - Căn cứ vào tình hình thực tế tại đơn vị, địa phương để đề xuất kế hoạch 5 năm về ứng dụng CNTT trình UBND tỉnh phê duyệt (thông qua thẩm định của Sở Bưu chính Viễn thông) để tổ chức xây dựng kế hoạch hàng năm và triển khai thực hiện.

 - Người đứng đầu các cơ quan nhà nước trực tiếp quyết định và chịu trách nhiệm chỉ đạo thực hiện các quy hoạch, kế hoạch, chương trình và tổ chức bộ máy, biện pháp cụ thể phát triển CNTT trong lĩnh vực, địa phương và tổ chức cơ quan của mình, chỉ đạo đơn vị thực hiện tốt các phần mềm dùng chung do tỉnh triển khai: chủ động triển khai các phần mềm ứng dụng chuyên ngành để khai thác sử dụng có hiệu quả mạng tin học đã được xây dựng.

 4. Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với các sở ngành liên quan thúc đẩy việc xây dựng các chương trình, dự án, đề tài khoa học sáng kiến kinh nghiệm về ứng dụng CNTT ưu tiên sử dụng phần mềm mã nguồn mở, tham mưu các giải pháp nhằm giảm vi phạm bản quyền phần mềm.

 5. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, Sở Bưu chính Viễn thông tham mưu việc bố trí kinh phí hàng năm đầu tư cho ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước theo Luật CNTT và các chỉ đạo của trung ương, phù hợp với kế hoạch ngân sách hàng năm của tỉnh; hướng dẫn các đơn vị địa phương bố trí kinh phí cho ứng dụng CNTT.

 6. Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho Uỷ ban nhân dân tỉnh cơ chế, chính sách khuyến khích người có trình độ về công nghệ thông tin về công tác lâu dài tại địa phương. Nghiên cứu xây dựng quy định bắt buộc cán bộ, công chức, viên chức ứng dụng CNTT trong khai thác, cập nhật và chia xẻ thông tin phục vụ nhiệm vụ được giao.

7. Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm xây dựng, bổ sung, nâng cấp, duy trì và khai thác, sử dụng có hiệu quả cơ sở dữ liệu chung của tỉnh, tăng cường hiệu quả hoạt động của trang thông tin điện tử, cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh; theo dõi, tích hợp với các trang thông tin điện tử của các Sở, ngành, địa phương, công khai các thông tin trên môi trường mạng đúng quy định. Xây dựng quy định, quy chế cung cấp và trao đổi thông tin với các đơn vị, địa phương và duy trì, theo dõi việc thực hiện quy chế này; đảm bảo việc trao đổi thông tin trên môi trường mạng giữa tỉnh với Trung ương, giữa UBND tỉnh với các đơn vị trực thuộc được thông suốt, hiệu quả.

 8. Sở Bưu chính Viễn thông:

 - Tham mưu Uỷ ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch 5 năm và hàng năm về ứng dụng CNTT trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ đồng thời triển khai kế hoạch đó một cách có hiệu quả. Hướng dẫn phối hợp với các Sở, ban ngành, các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch 5 năm và hàng năm về ứng dụng CNTT phù hợp với Quy hoạch về CNTT của tỉnh.

 - Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tham mưu việc xây dựng các chương trình: dự án ứng dụng CNTT trong các cơ quan quản lý nhà nước để phục vụ cải cách hành chính phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương và các chỉ đạo của Trung ương, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm.

 - Hướng dẫn và giúp các đơn vị, địa phương tổ chức đầu tư về hạ tầng kỹ thuật, phát triển ứng dụng trên môi trường mạng, khai thác và duy trì, giải quyết các sự cố kỹ thuật về CNTT.

 Uỷ ban Nhân dân tỉnh yêu cầu các địa phương thuộc tỉnh, các cơ quan quản lý nhà nước và đơn vị sự nghiệp, các tổ chức và cá nhân có liên quan nghiêm túc thực hiện chỉ thị này. Định kỳ 06 tháng và hàng năm, các Sở Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố báo cáo tình hình thực hiện với UBND tỉnh thông qua Sở Bưu chính Viễn thông tổng hợp./.

**TM. UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH**

**CHỦ TỊCH**

**(Đã ký)**

**Phạm Thế Dũng**